

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị C – Sinh năm 1968

Địa chỉ: Phố A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Văn T – Sinh năm 1965

Địa chỉ: Phố B, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị C tự nguyện kết hôn với nhau năm 1992 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Q (nay là phường Q) thành phố T, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hòa thuận đến năm 1996 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, quan điểm, cách sống luôn trái ngược nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, mặt khác vợ chồng không có con chung nên không khí gia luôn trong tình trạng căng thẳng, nặng nề. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 1996 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay ông, bà xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông T, bà C.

[2] Về con chung: Ông T, bà C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận bà C chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị C.

- Về con chung: Ông T, bà C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị C phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm n được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà đã nộp theo biên lai thu số 0002442 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP;
- UBND phường Q , TP T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Quỳnh